

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày 22-06-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Tuất Mạnh.
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Giàng Thị C - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh L - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh, sinh năm: 1992 - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lù Seo Ch - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh L - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Đỗ Thị Thu Ba, sinh năm: 1979- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi Tòa án và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Giàng Thị C trình bày:

Chị và anh Lù Seo Ch chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương và đến ngày 10/07/2002 thì anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh chị kết hôn tự nguyện, chung sống hạnh

phúc đến tháng 03 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, cũng như phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con chung, dẫn đến cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị cũng được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được mâu thuẫn. Đến đầu năm 2021 chị Cú đã về nhà bố mẹ đẻ ở Bắc Hà để sinh sống, anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lù Seo Ch.

Tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Lù Seo Ch trình bày: Anh và chị Giàng Thị C tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng, kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày tháng năm, địa điểm như chị Cú trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh nghi ngờ chị Cú có quan hệ không lành mạnh với người đàn ông khác, sau đó chị Cú đã về nhà bố mẹ đẻ ở Bắc Hà để sinh sống. Tuy mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Anh cũng xác nhận năm 2021 và năm 2022 anh chị đã hai lần nộp đơn tại Tòa án nhưng được Tòa án hòa giải nên anh chị đã quay về đoàn tụ. Nay chị Giàng Thị C đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh xét thấy vẫn còn tình cảm với chị Cú nên không nhất trí ly hôn, muốn vợ chồng quay về đoàn tụ.

Về con chung: Chị Cú và anh Chiu đều xác nhận, quá trình chung sống anh chị có 05 người con chung là cháu Lù Thị C, sinh ngày 15/12/2003; Cháu Lù Thị H, sinh ngày 02/11/2006; Cháu Lù Thị Ch, sinh ngày 26/11/2008; Cháu Lù A T, sinh ngày 27/02/2012 và cháu Lù A M, sinh ngày 17/11/2015, các cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường. Đến nay cháu Lù Thị C đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị Cú có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Hoa và cháu Chi, còn để anh Chiu nuôi cháu Tú và cháu Min đến tuổi trưởng thành. Không bên nào phải phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Anh Chiu lại có nguyện vọng nuôi cả 04 cháu Hoa, Chi, Tú, Min đến tuổi trưởng thành và yêu cầu chị Cú cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng/01 tháng.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Chiu và chị Cú tự thỏa thuận về tài sản, anh chị cũng không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai các tài liệu, chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: Về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử cho chị Giàng Thị C được ly hôn với anh Lù Seo Ch; Giao cháu Lù Thị H và cháu Lù Thị Ch cho chị Cú được trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lù A T và cháu Lù A M cho anh Chiu được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Cú, anh Chiu không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Cú: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Cú được ly hôn với anh Chiu; Giao cháu Hoa và cháu Chi cho chị Cú được trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Tú và cháu Min cho anh Chiu được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Cú, anh Chiu không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Chiu: Tại phiên tòa anh Chiu không nhất trí ly hôn với chị Cú và có nguyện vọng nuôi cả 04 cháu Hoa, Chi, Tú, Min. Tuy nhiên đến nay anh chị không khắc phục được mâu thuẫn và đã 02 lần nộp đơn ly hôn tại Tòa án, nếu chị Cú vẫn cương quyết ly hôn và anh chị không thỏa thuận được về nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Giàng Thị C khởi kiện xin ly hôn với anh Lù Seo Ch và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn. Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Cú và anh Chiu là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay không quan tâm đến nhau. Chị Cú đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn nhưng anh Chiu không đồng ý vì mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn, quay về đoàn tụ gia đình.

Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh chị đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc và đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đều không có giải pháp nào để khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn của anh chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật, vì vậy việc chị Cú đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Chiu là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Cú và anh Chiu đều xác nhận, anh chị có năm người con chung là cháu Lò Thị C, sinh ngày 15/12/2003; Cháu Lò Thị H, sinh ngày 02/11/2006; Cháu Lò Thị Ch, sinh ngày 26/11/2008; Cháu Lò A T, sinh ngày 27/02/2012 và Cháu Lò A M, sinh ngày 17/11/2015, các cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường. Đến nay cháu Lò Thị C đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị Cú có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Hoa và cháu Chi, còn để anh Chiu nuôi cháu Tú và cháu Min đến tuổi trưởng thành. Không bên nào phải phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Còn anh Chiu lại có nguyện vọng nuôi cả 4 cháu Hoa, Chi, Tú, Min đến tuổi trưởng thành và yêu cầu chị Cú cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng/01 tháng.

Xét thấy chị Cú và anh Chiu đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung, anh chị đều làm nghề tự do và có thu nhập được địa phương xác nhận mức thu nhập đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng con chung. Cháu Hoa và cháu Chi là con gái, còn cháu Tú và cháu Min là con trai, các cháu đều đang độ tuổi dậy thì vì vậy cần giao cháu Hoa và cháu Chi cho chị Cú trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Tú và cháu Min cho anh Chiu trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với tâm sinh lý của các cháu, cũng như ý kiến của các cháu; Phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Do chị Cú không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Còn anh Chiu yêu cầu chị Cú cấp dưỡng cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng/01 tháng, Hội đồng xét xử xét thấy là không phù hợp nên không chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Chiu và chị Cú tự thỏa thuận về tài sản, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Giàng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Giàng Thị C ly hôn với anh Lò Seo Ch. Quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị C và anh Lò Seo Ch chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Xử giao cháu Lò Thị H, sinh ngày 02/11/2006 và cháu Lò Thị Ch, sinh ngày 26/11/2008 cho chị Giàng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Lò A T, sinh ngày 27/02/2012 và cháu Lò A M, sinh ngày 17/11/2015 cho anh Lò Seo Ch trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Giàng Thị C và anh Lò Seo Ch và đều không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Giàng Thị C và anh Lò Seo Ch đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Giàng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003201 ngày 09/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Giàng Thị C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Phong Niên;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

